

# 100

## KỶ NIỆM 100 NĂM NGÀY SINH

### GS. NGUYỄN VĂN HUYỀN

#### Người trí thức được Hồ Chủ tịch lựa chọn

GS. Nguyễn Văn Huyền sinh ngày 16/11/1908. Ông sang Pháp du học vào năm 1926. Tháng 7/1931, ông nhận bằng Cử nhân Luật và tháng 2/1934 nhận bằng tiến sĩ Văn khoa tại Đại học Sorbonne. Đó là lần đầu tiên một sinh viên Việt Nam có học vị tiến sĩ tại Trường đại học danh tiếng này từ năm 1932, đến năm 1935 ông tham gia giảng dạy tại Đại học Ngôn ngữ Phương Đông. Năm 1935 ông về nước và dạy ở Trường Bưởi. Năm 1936 ông được cử làm Ủy viên thường trực Trường Viễn Đông Bác Cổ và năm 1941 làm Ủy viên Hội đồng Nghiên cứu Khoa học Đông Dương. Chỉ trong vòng hơn 10 năm (1934 - 1945) ông đã công bố được tới 46 công trình nghiên cứu khoa học (NXB Giáo dục đã in thành tập Nguyễn Văn Huyền toàn tập). Từ năm 1938, ông đã tham gia Ban Trị sự Hội truyền bá Quốc ngữ và sau Cách mạng Tháng Tám, Bác Hồ đã bổ nhiệm ông làm Tổng Giám đốc Vụ Đại học kiêm Giám đốc Viện Bác cổ. Bác cũng đã cử ông tham gia hai Hội nghị lịch sử - Hội nghị Đà Lạt và Hội nghị Fontainebleau. Trong bản tự thuật lý lịch ông đã viết “ Cách mạng tháng Tám thắng lợi giải phóng cho dân tộc một cách kỳ diệu. Tôi vô cùng sung sướng, được thấy ánh sáng và tham gia cách mạng từ đây”. Ngày 22/8/1945 bốn trí thức là ông và các ông Nguyễn Xiển, Nguyễn Như Kontum, Hồ Hữu Tường ký tên vào bức điện yêu cầu Bảo Đại thoái vị. Sáng 1/12/1945, trước mặt Hồ Chủ tịch và đông đảo quan khách đến dự lễ khai giảng tại Trường Đại học Việt Nam (nay là Đại học Quốc gia Hà Nội – B.T), với tư cách Giám đốc Đại học vụ ông đã đọc một bài diễn văn quan trọng, trong đó có đoạn: “Trong các ban đại học chúng tôi có đủ nhân tài tham gia vào công cuộc kiến thiết: tân học có, cựu học có, lão thành có, tuổi trẻ có. Ai nấy đều một lòng hăng hái, không ngại nhiều công lắm việc, mà đem tài năng, kinh nghiệm xây đắp nền văn hóa mới cho quốc gia, cố tâm tìm những phương sách thích hợp với công việc đào tạo nhân tài, không câu nệ quá ở cổ tục, không nhắm mắt đi liêu trên con đường mới xẻ”. Đó là những tuyên ngôn đầu tiên của nền giáo dục đại học nước nhà. Tháng 11/1946 Bác Hồ gặp riêng ông để thuyết phục ông đảm nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Quốc gia Giáo dục. Theo Bác: “Ông là người có đủ cả tài năng và đạo đức”. Bác đã ân cần nói với ông: “Bác thấy chú chăm chỉ, có đạo đức nên giới thiệu với đoàn thể và được



chấp nhận”. Bác còn nói thêm: “ Khó Bác giúp, nghiên cứu cùng làm, quyết tâm là được”. Ông đã chấp nhận nhiệm vụ Bác giao và giữ trọng trách này suốt 29 năm từ ngày ấy đến ngày ông qua đời (19/10/1975).

Cả nước sôi nổi hưởng ứng lời kêu gọi của Bác Hồ: Diệt giặc đói, Diệt giặc dốt, Diệt giặc ngoại xâm. Khi phong trào xóa nạn mù chữ đã bước đầu thành công, ngành Giáo dục lại phải lao ngay vào việc tổ chức soạn chương trình học và soạn tài liệu giáo khoa cho bậc phổ thông và bậc đại học. Ngày 6/10/1947, ông chủ tọa buổi lễ khai giảng năm học mới của Trường ĐH Y khoa tại làng Ái (Tuyên Quang). Không ngờ, ngay hôm sau quân Pháp ồ ạt mở cuộc tiến công Việt Bắc. Ông và GS. Hồ Đắc Di nhận được thư riêng của Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp: “... Tôi đã ra lệnh cho Khu bộ liên lạc với hai anh và giúp sinh viên một số lựu đạn. Trong lúc phân tán các anh em sinh viên nên nhớ: 1- Khó không sờn chí; 2- Kiểm đủ mọi cách giúp dân; 3- Tăng gia sản xuất; 4- Tiếp tục học tập trong phần nào có điều kiện. Hai anh có điều gì cần điện cho tôi cứ chuyển Khu Mười điện...” Tết Mậu

"Trong các ban đại học chúng tôi có đủ nhân tài tham gia vào công cuộc kiến thiết: tân học có, cựu học có, lão thành có, tuổi trẻ có. Ai nấy đều một lòng hăng hái, không ngại nhiều công lắm việc, mà đem tài năng, kinh nghiệm xây đắp nền văn hóa mới cho quốc gia, cố tâm tìm những phương sách thích hợp với công việc đào tạo nhân tài, không câu nệ quá ở cổ tục, không nhắm mắt đi liều trên con đường mới xẻ..."

Tý năm 1948, nhân dân hân hoan đón mừng chiến thắng Việt Bắc. Ngày 10/7/1948, ông triệu tập Đại hội Giáo dục toàn quốc để sơ kết hoạt động của ngành sau 1.000 ngày kháng chiến. Biên bản của Đại hội ghi rõ: "Công cuộc Giáo dục từ nay tổ chức cụ thể, đặt trên nền tảng vững chắc, huy động tinh thần dân chủ, theo đà tiến triển của dân tộc...". Đại hội quyết định tổ chức Lớp Sư phạm cấp tốc, Trường Cao đẳng Sư phạm, Trường Trung học chuyên khoa, Trường Đại học Sư phạm. Ngày 31/8/1949, Hội nghị Giáo dục đặc biệt quyết định mở các lớp sư phạm đào tạo giáo viên Tiểu học, tiến tới mở trường Sư phạm và các lớp Cao đẳng Sư phạm. Ngày 10/7/1948, Trường Đại học Sư phạm được khai trương và ông Bộ trưởng đã trực tiếp tham gia giảng dạy môn Sử học. Bộ cũng đã mở tại Tuyên Quang một Lớp Sư phạm đặc biệt để huấn luyện giáo viên Tiểu học miền núi. Ngày 4/1/1949, Hồ Chủ tịch ra sắc lệnh thành lập Hội đồng Giáo dục do ông Huyền làm Chủ tịch để giúp Bộ ấn định chính sách và kế hoạch giáo dục. Ngày 30/8/1949, Chính phủ triệu tập một Hội đồng giáo dục đặc biệt để ấn định kế hoạch phát triển giáo dục, trong đó có giáo dục tư thực, giáo dục đại học, giáo

dục chuyên nghiệp. Trong Đại hội Văn hóa toàn quốc (20/7/1948), ông đã kêu gọi: "Rất tiếc rằng cho đến nay sức sống vươn lên của gần 4 triệu thầy giáo, học sinh và sinh viên trong nhà trường và hơn một triệu người học bổ túc văn hóa ở khắp mọi nơi trên miền Bắc chúng ta ngày nay hầu như chưa được các nhà văn nghệ chú ý đến đúng mức". Cũng trong năm 1949, ông đã trực tiếp viết 5 cuốn sách trong số 47 đầu sách của NXB Giáo dục. Hồi ấy sách phải in bằng thạch bản hay đất sét trên giấy bản làm từ cây dó. Bộ in 100-200 bản rồi dùng xe đạp đưa đến từng trường để thầy trò các trường ấy tự in tiếp. Việc dạy và học bằng tiếng Việt ở mọi cấp học là một thành công lớn của nền giáo dục nước ta. Ngày 18/7/1951 Đại hội Giáo dục toàn quốc được triệu tập để thảo luận về chương trình phổ thông 9 năm, chương trình Bổ túc văn hóa, chế độ trường tư thực, thành lập Đoàn Thanh niên cứu quốc trong Nhà trường. Tiếp đến là các hội nghị Giáo dục chuyên nghiệp được tổ chức tại Việt Bắc. Sau ngày tiếp quản Thủ đô, ông chủ trì Hội nghị bàn về xây dựng nền đại học Việt Nam và các hội nghị bàn về nhiệm vụ thanh toán nạn mù chữ, đào tạo thế hệ trẻ, đào tạo đồng đảo cán bộ khoa học kỹ thuật,



Ông bà GS. Nguyễn Văn Huyền ngày cưới

cán bộ quản lý và công nhân lành nghề. Chúng ta đã xây dựng được một hệ thống các trường đại học và chuyên nghiệp.

Năm 1975, gần 2 tháng trước khi mất ông đã viết bài *Thành tựu chủ yếu của 30 năm phát triển sự nghiệp giáo dục* đăng trên báo Nhân Dân. Trong đó ông nhấn mạnh: "Chúng ta tin rằng cuộc cải cách giáo dục trong thời gian tới sẽ càng làm cho những bài học kinh nghiệm nói trên thêm sâu sắc, đưa nền giáo dục Việt Nam ta được Đảng, Bác Hồ sáng lập và tổ chức vươn lên kịp với những yêu cầu của giai đoạn lịch sử của nước nhà". Nền giáo dục đã qua hai lần cải cách, đây là lần cải cách thứ ba mà ông mong muốn thực hiện, nhưng tiếc thay một căn bệnh hiểm nghèo đã buộc ông không còn có thể thực hiện được nguyện ước này.

Ghi nhớ công ơn của ông, Nhà nước ta đã tặng ông Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Nhất và Giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học xã hội và nhân văn. Cao hơn cả là lòng tiếc thương vô hạn của các thầy cô giáo và nhân dân cả nước đối với một nhà văn hóa đã dành hết tâm trí kiên trì xây dựng nên móng cho nền giáo dục cách mạng Việt Nam..."

>>> GS. NGUYỄN LÂN DỪNG

